

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 168/2020/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1979.

2. Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Q và chị Trịnh Thị H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 19/10/2004 tại UBND xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hòa hợp nên đã ảnh hưởng trầm trọng đến tình cảm vợ chồng. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Q và chị H có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Nay anh Q và chị H không thay đổi ý kiến và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn Q và chị Trịnh Thị H thừa nhận vợ chồng có 02 con chung. Các cháu tên là Nguyễn Văn Q1, sinh ngày 07/3/2005 và Nguyễn Thị N, sinh ngày 29/7/2007. Ly hôn, anh Q và chị H thỏa thuận giao cháu

Q1 và N cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Q.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Q và chị Trịnh Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn Q và chị Trịnh Thị H thỏa thuận chị Hảo chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận giữa anh Nguyễn Văn Q và chị Trịnh Thị H được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Q và chị Trịnh Thị H.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Q và chị Trịnh Thị H thừa nhận vợ chồng có 02 con chung. Các cháu tên là Nguyễn Văn Q1, sinh ngày 07/3/2005 và Nguyễn Thị N, sinh ngày 29/7/2007. Giao hai cháu Q1 và N cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Q.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị H không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh Q.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Q và chị Trịnh Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trịnh Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0009219 ngày 23/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Văn Nam